

# GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ GẮN VỚI NHIỆM VỤ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC, TỈNH PHÚ THỌ HIỆN NAY

NGUYỄN ĐỨC KHIÊM  
Trường Cao đẳng Vinh Phúc

Nhận bài ngày 30/6/2026. Sửa chữa xong 30/7/2026. Duyệt đăng 05/8/2026.

## **Abstract**

*Current developments indicate that hostile and politically opportunistic actors are increasingly employing sophisticated tactics and disseminating distorted narratives intended to undermine the Communist Party of Vietnam's ideological foundation and the country's development. Therefore, integrating the scientific knowledge taught in political education courses with the task of protecting the Party's ideological foundation and refuting erroneous and hostile viewpoints is an urgent requirement for vocational education institutions in general and Vinh Phuc College in Phu Tho Province in particular. Such integration can strengthen students' political awareness, improve their ability to identify and critically evaluate misleading information, and enhance the effectiveness of protecting the Party's ideological foundation in the new context. It can also contribute to improving the overall quality of education at Vinh Phuc College.*

**Keywords:** Innovation in teaching methods, political education, protection of the Party's ideological foundation, students, Vinh Phuc College.

## **1. Đặt vấn đề**

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và sự bùng nổ mạnh mẽ của công nghệ thông tin, không gian mạng, công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng luôn giữ vị trí chiến lược hàng đầu. Đây không chỉ là đòi hỏi khách quan của sự nghiệp cách mạng mà còn là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, vừa cấp bách trước mắt, vừa cơ bản, lâu dài đối với toàn Đảng, toàn dân ta. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh tầm quan trọng cốt lõi của việc trang bị hệ tư tưởng vững vàng cho tổ chức đảng, coi đây là yếu tố tiên quyết để đảm bảo sự thống nhất về ý chí và hành động của toàn hệ thống (Hồ Chí Minh, 2011, tập 2, tr. 289). Quán triệt tư tưởng đó, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chiến lược trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) hiện nay, việc đổi mới đồng bộ nội dung, chương trình và nâng cao chất lượng giảng dạy môn Giáo dục chính trị (GDCT) cho học sinh, sinh viên (HS, SV) đóng vai trò vô cùng quan trọng và mang ý nghĩa quyết định. Tại tỉnh Phú Thọ, Trường Cao đẳng Vinh Phúc là một trong những cơ sở đào tạo nguồn nhân lực tay nghề cao của địa phương - nơi thế hệ trẻ đang học tập và rèn luyện chuẩn bị bước vào thị trường lao động. Nhận thức rõ sứ mệnh thiêng liêng đó, việc nghiên cứu thấu đáo thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy môn học này gắn liền với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại nhà trường trong giai đoạn hiện nay trở thành một yêu cầu bức thiết, có giá trị cả về lý luận lẫn thực tiễn sâu sắc.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 chỉ rõ: Nhiệm vụ bảo vệ hệ tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái không chỉ là trách nhiệm hàng đầu của toàn bộ hệ thống chính trị và mỗi

Email: [Nguyenduckhiem81@gmail.com](mailto:Nguyenduckhiem81@gmail.com)

cán bộ, đảng viên, trong đó lực lượng tuyên giáo đóng vai trò nòng cốt mà còn là công việc tự giác, thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu (Bộ Chính trị, 2018). Tinh thần đó tiếp tục được kế thừa và nhấn mạnh tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, yêu cầu toàn hệ thống phải kiên quyết, thường xuyên đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cùng hiện tượng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” từ trong nội bộ (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr. 183). Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, việc trang bị thể giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng cho HS, SV trong các cơ sở GDNN thông qua môn học GDCT giữ vai trò rất quan trọng. Quá trình chuyển tải các giá trị lý luận và đường lối của Đảng trong môn học này có ý nghĩa thiết thực trong việc xây dựng nền tảng tư duy, định hướng nhân sinh quan đúng đắn, tạo động lực để HS, SV thực hành và vận dụng hiệu quả các chủ trương, chính sách vào quá trình học tập cũng như lao động thực tiễn

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt coi trọng công tác bồi dưỡng hệ tư tưởng và trang bị tri thức lý luận chính trị (LLCT) cho đội ngũ cán bộ, đảng viên cùng thế hệ trẻ. Trong tác phẩm kinh điển Đường cách mệnh, Người đã sớm đúc kết tư tưởng mang tính quy luật của V.I.Lênin về vai trò quyết định của hệ tư tưởng đối với phong trào hành động thực tiễn (Hồ Chí Minh, 2011, tập 2, tr. 279). Quan điểm này tiếp tục được Người phát triển nhất quán trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc, khi ví lý luận tựa như kim chỉ nam định hướng hành động, đồng thời cảnh báo tình trạng mò mẫm, lúng túng nếu thiếu đi tầm nhìn lý luận soi đường (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 273-274). Bên cạnh đó, Người nhiều lần khẳng định việc học tập chủ nghĩa Mác-Lênin là yêu cầu bắt buộc đối với tổ chức đảng, đồng thời kiên quyết phê phán tư tưởng xem nhẹ công tác giáo dục chính trị trong nội bộ (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8, tr. 279).

Giảng viên (GV) giảng dạy các môn LLCT nói chung, môn GDCT ở các cơ sở GDNN nói riêng có vai trò quan trọng góp phần vào sự thành công trong công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Để thực hiện tốt công tác giảng dạy môn học GDCT gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của thế lực thù địch, GV trong các cơ sở GDNN cần thực hiện thay đổi ở 4 nội dung sau:

- *Phương cách soạn giáo án*: Công tác chuẩn bị giáo án là yếu tố có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả và sự thành công của bài/giờ giảng. Để có được một giáo án tốt, có chất lượng đòi hỏi GV phải nắm chắc bố cục của một giáo án bài giảng LLCT, xác định đúng mục đích, yêu cầu, kiến thức trọng tâm của bài và các kỹ năng cần hình thành cho HS, SV. Để nâng cao chất lượng mỗi giờ giảng, việc khai thác và sử dụng các nguồn tư liệu phong phú là điều kiện tiên quyết, vì vậy, khi xây dựng nội dung bài học, GV cần chủ động đưa các vấn đề lý luận mang tính thời sự vào giáo án. Điều này, không chỉ nâng cao tính thực tiễn và sức lan tỏa của môn học mà còn giúp HS, SV nhận thức rõ hơn trách nhiệm của bản thân.

- *Liên tục cập nhật thông tin từ đời sống thực cả trong và ngoài nước*: GV cần chủ động thu thập thông tin đa chiều, chọn lọc những tình huống mang tính thời sự và gắn liền với thực tiễn để đưa HS, SV vào các tình huống có vấn đề của tư duy. Ví dụ, khi thiết kế bài giảng về Giai cấp và đấu tranh giai cấp, GV có thể đưa ra tình huống: “Có ý kiến cho rằng việc bàn đến đấu tranh giai cấp ở Việt Nam hiện nay là lạc hậu, đi ngược dòng thời đại và không còn phù hợp”. Ý kiến của anh/chị về vấn đề này?. Từ luận đề đó, GV cần định hướng HS, SV phân tích vấn đề theo các bước logic: 1) Khẳng định rõ nhận định trên hoàn toàn sai lệch và chủ quan; 2) Dựa trên nền tảng triết học Mác-Lênin, đấu tranh giai cấp vốn là một quy luật khách quan trong các xã hội có giai cấp; 3) C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: lịch sử nhân loại từ trước tới nay suy cho cùng là lịch sử của các cuộc đấu tranh giai cấp (C.Mác & Ph.Ăngghen, 1995, tập 4, tr. 596).

Vận dụng vào thực tế nước ta, dễ dàng nhận thấy cuộc đấu tranh giai cấp đã có những biến đổi sâu sắc dưới tác động của công cuộc đổi mới. Tuy nhiên, điều đó không đồng nghĩa với việc đấu tranh giai cấp không còn tồn tại. Thực chất, cuộc đấu tranh này nhằm chống lại các âm mưu chống phá độc lập dân tộc và định hướng XHCN, bài trừ tham nhũng, quan liêu, bất công xã hội, qua đó bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng và xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh.

- *Đổi mới cách thức tiếp cận và quy trình dạy học:* Việc chuyển đổi từ phương thức truyền thụ một chiều sang tiếp cận lấy người học làm trung tâm là yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao chất lượng dạy - học môn GDCT. Để hiện thực hóa điều này, đội ngũ GV cần: 1) Tăng cường gắn kết lý luận với thực tiễn, vận dụng, liên hệ các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng với các vấn đề thời sự nóng bỏng trong nước và quốc tế, giúp bài học sinh động và tránh tính trạng khô khan; 2) Phát huy tính chủ động, tư duy phản biện của HS, SV: Tổ chức các buổi thảo luận chuyên đề, đưa ra các tình huống thực tế để các em phân tích, tranh biện và bảo vệ quan điểm. Khuyến khích áp dụng phương pháp dạy học dự án nhằm phát triển kỹ năng làm việc nhóm và chiều sâu tri thức; 3) Khai thác các nền tảng công nghệ và ứng dụng các công cụ tương tác trực quan trên lớp như Kahoot, Mentimeter để kiểm tra kiến thức nhanh, thu hút sự chú ý và tạo không khí học tập cởi mở; 4) Song song với đổi mới phương pháp cần thường xuyên cập nhật các văn kiện, nghị quyết mới của Đảng, đồng thời biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo theo hướng tinh gọn, súc tích, dễ hiểu và gắn liền với thực tiễn đời sống.

- *Tham gia các hoạt động liên quan trực diện đến vấn đề bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng:* Đây là một chủ trương lớn, nhất quán và được đặc biệt khuyến khích bởi Đảng và Nhà nước, có ý nghĩa và vai trò vô cùng quan trọng, bởi: GV LLCT là lực lượng tuyến đầu, nòng cốt trên mặt trận tư tưởng, lý luận của Đảng. Vì vậy, việc tham gia các cuộc thi này là hành động cụ thể để phát huy vai trò đó của GV; Thông qua việc nghiên cứu, viết bài, GV sẽ đào sâu kiến thức về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, từ đó nâng cao trình độ lý luận, năng lực tổng kết thực tiễn. Ngoài ra, các tác phẩm dự thi không chỉ là những luận cứ sắc bén, trực tiếp đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ XHCN mà các bài viết chất lượng sẽ góp phần lan tỏa mạnh mẽ những giá trị cốt lõi của nền tảng tư tưởng, chính trị của Đảng trong xã hội,...

## **2.2. Một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thông qua giảng dạy môn Giáo dục chính trị tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ hiện nay**

Để phát huy vai trò của môn GDCT tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước các thách thức trên không gian mạng (KGM) cần triển khai đồng bộ 4 giải pháp sau:

2.2.1. Ban Giám hiệu nhà trường cần tiếp tục quán triệt sâu rộng, nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, GV, HS, SV về tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Theo đó, cần tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các đơn vị trong việc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đặc biệt là trên KGM. Bên cạnh đó, nhà trường cần tập trung tối ưu hóa cơ chế phối hợp, phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể cán bộ, HS, SV trong việc nắm bắt dư luận, phát hiện sớm các âm mưu chống phá để kịp thời tham mưu và phối hợp với các lực lượng chức năng ngăn chặn hiệu quả.

2.2.2. Đội ngũ GV trực tiếp giảng dạy các môn LLCT cần đổi mới toàn diện cả về nội dung lẫn phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Quán triệt tinh thần Đại hội XIII, Đảng ta đã nhấn mạnh yêu cầu cốt lõi: “Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục LLCT theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại; nâng cao chất lượng đội ngũ GV LLCT để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 182). GV phải không ngừng rèn luyện bản lĩnh chính trị, chủ trương nắm bắt các vấn đề mới của thực tiễn để kịp thời định hướng chân lý. Để thực hiện trọn vẹn sứ mệnh đó, giải pháp này cần được cụ thể hóa qua hai nội dung trọng tâm:

*Về nội dung giảng dạy:* GV cần chủ động cập nhật kịp thời các chủ trương, quan điểm mới của Đảng, đặc biệt là việc lồng ghép các văn bản chỉ đạo mang tính thời sự như Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn

mới. Bên cạnh đó, cần biên soạn và tích hợp các chuyên đề thực tiễn, các tình huống giả định nhằm rèn luyện tư duy phân biện, giúp HS, SV chủ động nhận diện và đấu tranh trước các luận điệu xuyên tạc.

*Về phương pháp giảng dạy:* Cần mạnh dạn đa dạng hóa các hình thức tổ chức lớp học, lấy người học làm trung tâm thông qua phương pháp đối thoại, thảo luận mở và giải đáp trực tiếp các vấn đề thời sự nóng bỏng. GV cần tiếp cận thông tin đa chiều để phân tích sắc bén, qua đó làm nổi bật những giá trị bền vững về mặt lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như đường lối đổi mới của Đảng.

2.2.3. Đội ngũ GV LLCT cần chủ động nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số và kỹ năng truyền thông hiện đại. Trước sự phát triển mạnh mẽ của KGM, người dạy lý luận không chỉ cần vững vàng về bản lĩnh chính trị, tinh thông về chuyên môn mà còn phải thích ứng linh hoạt với môi trường số. Việc làm chủ các công cụ truyền thông tiên tiến, ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng và công tác tuyên truyền là yêu cầu tất yếu để nâng cao sức chiến đấu trên mặt trận tư tưởng. Do đó, bên cạnh sự chủ động tự học của mỗi GV, nhà trường cần thường xuyên tổ chức các chương trình tập huấn chuyên sâu về kỹ năng số; từ phương thức biên tập nội dung chính trị trực quan, kỹ năng trình bày đa phương tiện đến khả năng tương tác và kiểm soát thông tin trên mạng xã hội. Thông qua đó, GV có thể khéo léo khai thác hiệu quả các nền tảng như Facebook, YouTube, TikTok, thậm chí tích hợp các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) để tối ưu hóa khả năng truyền tải và lan tỏa giá trị của LLCT đến HS, SV.

2.2.4. Tích cực đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm và diễn đàn học thuật chuyên đề về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Là lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc nhằm bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mỗi GV cần phát huy thế mạnh nghiên cứu, thực sự đóng vai trò là những lực lượng nòng cốt, tiên phong trên mặt trận tư tưởng. Để kích lệ tinh thần đó, trong thời gian tới, nhà trường cần xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ và đãi ngộ thiết thực để khuyến khích GV công bố các công trình nghiên cứu chất lượng cao.

### **2.3. Khảo sát thực tiễn về nhận thức và hiệu quả giảng dạy môn Giáo dục chính trị tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc**

Để có cơ sở thực tiễn khách quan đánh giá công tác giảng dạy môn GDCT gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tác giả đã tiến hành khảo sát trên quy mô N = 375 HS, SV đang học tập tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc. Nghiên cứu sử dụng Thang đo Likert 5 mức độ (từ 1 đến 5), bảng hỏi thực qua qua Google Forms. Kết quả thu được thể hiện qua các bảng thống kê dưới đây:

*Bảng 1: Đánh giá của HS, SV về thực trạng nhận thức và thái độ đối với nền tảng tư tưởng của Đảng qua môn GDCT*

| TT | Nội dung các biến số đánh giá                                                                        | Mean        | SD          | Mức độ đánh giá |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|-----------------|
| 1  | Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới. | 4,18        | 0,72        | Cao             |
| 2  | Hiểu rõ bản chất, nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh qua bài giảng.     | 4,05        | 0,78        | Cao             |
| 3  | Có khả năng nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch trên KGM sau khi học môn GDCT.                | 3,82        | 0,85        | Khá             |
| 4  | Tin tưởng tuyệt đối vào đường lối lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên CNXH.                        | 4,25        | 0,69        | Cao             |
| 5  | Chủ động tham gia đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, xuyên tạc trên mạng xã hội.              | 3,68        | 0,91        | Khá             |
|    | <b>Điểm trung bình toàn thang đo</b>                                                                 | <b>4,00</b> | <b>0,79</b> | <b>Cao</b>      |

*Thang đo: 1 - Rất không đồng ý; 2 - Không đồng ý; 3 - Bình thường; 4 - Đồng ý; 5 - Rất hoàn toàn đồng ý;  
Điểm trung bình (Mean), độ lệch chuẩn (SD)*

*(Nguồn: kết quả xử lý số liệu điều tra của tác giả)*

Kết quả tại bảng 1 cho thấy, HS, SV Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc có ý thức chính trị ổn định và niềm tin sâu sắc vào con đường đi lên CNXH khá cao (Mean = 4,25) - đây là chỉ số cao nhất trong toàn bộ

thang đo, đồng thời có độ lệch chuẩn thấp nhất ( $SD = 0,69$ ). Môn GDCT đã làm rất tốt vai trò bồi tụ nền tảng tư tưởng và tình cảm cách mạng cho HS, SV. Nhận thức về tầm quan trọng và nắm bắt bản chất (Mean lần lượt là 4,18 và 4,05): Người học không chỉ tin bằng cảm tính mà đã thấu hiểu vai trò chiến lược của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng cũng như nắm bắt khá vững các nội dung cốt lõi của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Mặc dù các chỉ số đều nằm ở mức khá và cao, sự so sánh giữa các biến số cho thấy, nhận thức luôn đi trước, còn năng lực hành động và vận dụng vào đời sống thực thường chậm hơn. Cụ thể, nội dung nhận diện quan điểm sai trái (Mean = 3,82;  $SD = 0,85$ ): Chỉ số này thấp hơn đáng kể so với nhóm nhận thức chung. Điều đó phản ánh khi đối diện với các thông tin xấu độc, xuyên tạc ngày càng tinh vi trên KGM, một bộ phận HS, SV còn lúng túng, thiếu các công cụ tư duy để phân tích, nhận thức bản chất sự việc ngay lập tức. Ngoài ra, việc chủ động đấu tranh phản bác (Mean = 3,68;  $SD = 0,91$ ) là biến số đạt điểm trung bình thấp nhất và có độ lệch chuẩn cao nhất trong bảng ( $SD = 0,91$ ) cho thấy câu trả lời của có sự phân tán rộng hơn, nhóm rất tích cực thì ít nhưng nhóm e dè, ngần ngại hoặc chọn cách im lặng trước thông tin xấu độc lại chiếm tỷ lệ đáng kể.

Kết quả trên cho thấy, dạy học môn GDCT không thể dừng lại ở việc truyền thụ kiến thức hàn lâm hay lý thuyết suông. Việc HS, SV chấm điểm thấp nhất ở khả năng chủ động đấu tranh phản bác đòi hỏi GV phải mạnh dạn đổi mới phương pháp giảng dạy môn học, tăng tính thực tiễn, bám sát thực tiễn, lồng ghép nhiều hơn các tình huống giả định thực tế trên KGM vào bài giảng, hướng dẫn HS, SV các bước xử lý cụ thể, qua đó thu hẹp khoảng cách giữa LLCT và các kỹ năng thiết yếu, giúp SV trở thành những “tuyên truyền viên” sắc bén trên không gian số.

*Bảng 2: Đánh giá của HS, SV về hiệu quả đổi mới phương pháp giảng dạy môn GDCT gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*

| TT | Nội dung các biến số đánh giá                                                                               | Mean        | SD          | Mức độ đánh giá |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|-----------------|
| 1  | GV thường xuyên lồng ghép các vấn đề thời sự và thực tiễn đấu tranh tư tưởng vào bài giảng.                 | 4,12        | 0,75        | Hiệu quả        |
| 2  | Phương pháp giảng dạy tương tác, thảo luận tình huống giúp HS dễ tiếp thu và tư duy phản biện.              | 4,20        | 0,71        | Hiệu quả        |
| 3  | GV ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và các công cụ số hiện đại trong giờ học.                      | 3,95        | 0,82        | Khá             |
| 4  | Hoạt động giao dự án học tập, bài tập thực tế giúp HS nâng cao kỹ năng xử lý tình huống chính trị - xã hội. | 3,88        | 0,86        | Khá             |
| 5  | Khuyến khích HS bày tỏ quan điểm, tranh luận khoa học và giải đáp thỏa đáng các thắc mắc.                   | 4,08        | 0,76        | Hiệu quả        |
|    | <b>Điểm trung bình toàn thang đo</b>                                                                        | <b>4,05</b> | <b>0,78</b> | <b>Hiệu quả</b> |

*Chú thích: Thang đo: 1 - Rất kém hiệu quả; 2 - Kém hiệu quả; 3 - Bình thường; 4 - Hiệu quả; 5 - Rất hiệu quả;*

*Điểm trung bình (Mean), độ lệch chuẩn (SD)*

*(Nguồn: kết quả xử lý số liệu điều tra của tác giả)*

Kết quả tại bảng 2 minh chứng công tác đổi mới phương pháp giảng dạy môn tại GDCT Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc đang đi đúng hướng và tạo sức hút lớn, với điểm trung bình toàn thang đo đạt mức (Hiệu quả trung bình chung = 4,05). Trong đó, nổi bật là các phương pháp tương tác, thảo luận tình huống (Mean = 4,20) và việc GV lồng ghép các vấn đề thời sự (Mean = 4,12) đã phá bỏ lối mòn lý thuyết khô khan, khơi gợi tư duy phản biện và giúp HS, SV dễ dàng tiếp thu kiến thức trọng tâm.

Tuy nhiên, nhìn sâu vào dữ liệu, các biến số liên quan đến ứng dụng công nghệ số (Mean = 3,95) và giao dự án học tập thực tế (Mean = 3,88;  $SD = 0,86$ ) cho thấy sự hạn chế và độ phân tán dữ liệu lớn hơn. Điều này phản ánh một thực tế việc chuyển đổi số toàn diện trong môn học vẫn cần được đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa để bắt nhịp với không gian sống số của người học. Từ đó, nhà trường và GV cần tiếp tục hoàn thiện hệ sinh thái giảng dạy số, tăng cường giao dự án thực chiến nhằm biến môn học thành công cụ đắc lực rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ tư tưởng cho thế hệ trẻ.

*Xem tiếp trang 24*